

Số: *11* /KH-SGDĐT

*Phú Yên, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2018**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Thông tư 04/2016/TT-BTP ngày 03/03/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung thống kê của Ngành Tư pháp (Thông tư 04/2016/TT-BTP);

Triển khai Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Phú Yên năm 2018,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 với các nội dung cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những nội dung quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, văn bản có chứa quy phạm pháp luật để kịp thời có biện pháp xử lý để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Việc rà soát văn bản nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội.

### **2. Yêu cầu**

- Công tác kiểm tra văn bản phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc tự kiểm tra, kiểm tra văn bản theo quy định trong các cơ quan, đơn vị.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

a) Nội dung thực hiện

- Văn bản quy phạm pháp luật được kiểm tra:

+ Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh và HĐND, UBND huyện ban hành đang còn hiệu lực pháp luật.

+ Văn bản có nội dung chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

- Cách thức thực hiện: Ngay sau khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật thì Văn phòng Sở sẽ làm đầu mối tổng hợp, tổ chức kiểm tra và kiến nghị xử lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng báo cáo:

- Báo cáo 6 tháng gửi về Văn phòng Sở trước ngày **16/6/2018**, số liệu báo cáo theo quy định về số liệu báo cáo thống kê được thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Thông tư 04/2016/TT-BTP ngày 03/03/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung thống kê của Ngành Tư pháp.

- Báo cáo năm lần một gửi về Văn phòng Sở trước ngày **18/11/2018**, số liệu báo cáo theo quy định về số liệu báo cáo thống kê được thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 6 Thông tư 04/2016/TT-BTP ngày 03/03/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung thống kê của Ngành Tư pháp.

- Báo cáo năm chính thức gửi về Văn phòng Sở trước ngày **15/02/2019**, số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018.

- Nội dung báo cáo: Tùy vào quy mô tự kiểm tra, các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện theo các nội dung được quy định tại Khoản 3 Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và gửi kèm theo **Biểu mẫu số 3c/BTP/KTrVB/TKT** tại Khoản 1 Mục A của Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định về một số nội dung thống kê của Ngành Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở GDĐT.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GDĐT; các cơ quan đơn vị trực thuộc.

## **2. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

a) Nội dung thực hiện

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh, cấp huyện đều được rà soát theo quy định.

Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm rà soát của HĐND, UBND các cấp theo văn bản là căn cứ pháp lý và theo tình hình

phát triển kinh tế-xã hội quy định tại Mục 3, Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên (khi có căn cứ rà soát và khi có kiến nghị rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị).

c) Xây dựng báo cáo

- Báo cáo năm lần 1 của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GDĐT; các cơ quan, đơn vị gửi về Văn phòng Sở GDĐT trước ngày **18/11/2018**, số liệu báo cáo theo quy định về số liệu báo cáo thống kê được thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6 Thông tư số 04/2016/TT-BTP.

- Báo cáo năm chính thức của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GDĐT; các cơ quan, đơn vị gửi về Văn phòng Sở GDĐT trước ngày **15/02/2019**, số liệu báo cáo được tính từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018.

- Nội dung báo cáo: Nội dung quy định tại Khoản 3, Điều 70 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và gửi kèm **Biểu mẫu số 05c/BTP-KTrVB/RSVB** tại khoản 1, Mục A thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở GDĐT.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GDĐT; các cơ quan đơn vị trực thuộc.

### **3. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2018**

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ cơ quan Sở GDĐT và các cơ quan, đơn vị gửi Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong thời gian từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình quản lý về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp (theo **Mẫu số 03 và 04 Phụ lục IV** ban hành kèm theo Nghị định 34/2016/NĐ-CP).

- Thời gian: Chậm nhất vào ngày **10/01/2019**.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Văn phòng**

- Làm đầu mối kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo nội dung và tiến độ.

- Xây dựng kế hoạch để triển khai công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo về Sở Tư pháp theo quy định.

## **2. Trách nhiệm của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở; phòng GDĐT các huyện thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở**

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có chứa thủ tục hành chính và đề xuất hình thức xử lý hoặc xử lý theo quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật.

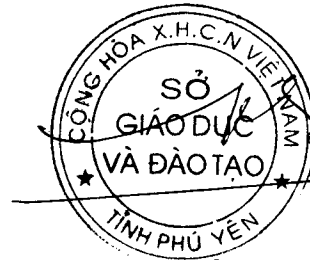
- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 của Sở GDĐT./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Pháp chế-Bộ GDĐT (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tư pháp (để b/c);
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP<sub>(Loan)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Khắc Lễ**